

Nguyễn Văn Lý

Người Mẹ Đẻ Thuê

Chồng nàng là một người lái buôn da thú, chuyên đi mua da thú và da bò của các thợ săn miền quê rồi đem bán tại các hải cảng lớn. Đôi khi hắn cũng làm công việc đồng áng vào vụ mùa tháng sáu, giúp người khác cấy lúa. Hắn có tài cấy được những luống rất thẳng. Nếu có dăm người thợ cấy cùng làm việc thì hắn thường được chọn làm người dẫn đầu để cho người khác theo hắn. Tuy thế hắn chẳng bao giờ khá. Nợ chồng chất hết năm này qua năm khác, vì thế hắn bắt đầu hút thuốc, uống rượu và cờ bạc. Hắn trở thành một người tàn ác và hung hăng, và ngày càng nghèo thêm. Không ai muốn cho hắn vay mượn tiền bạc, dù là một món tiền nhỏ.

Sau một cơn bệnh, thân hình hắn trở thành một màu vàng tái, khuôn mặt vàng khè như màu chiếc trống đồng; ngay trông trắng mắt cũng ngả màu vàng. Người ta nói hắn bị bệnh hoàng đản. Trẻ con thường chạy theo hắn và gọi hắn là "Vàng Bủng". Một hôm hắn nói với vợ:

"Không xoay sở cách gì được. Nếu cứ tiếp tục thế này thì mình sẽ phải bán đến chiếc niêu cuối cùng thôi. Ta đang suy tởm. Ta phải tìm cách dùng đến nàng. Nàng chết đói cùng với ta thì có ích gì đâu?"

"Dùng tôi?" nàng khẽ lắp bắp. Vợ hắn đang ngồi sau bếp lò, ôm đứa con vào lòng. Đứa bé vừa mới ba tuổi và vẫn còn bú.

"Phải." Giọng chồng nàng có vẻ uể oải từ khi bị bệnh. "Ta đã cầm nàng rồi..."

"Cái gì?" Người vợ muốn ngắt xịu.

Căn phòng im lặng một lát. Rồi hắn khò khè nói, "Cách đây ba ngày, lão Vương Chó Sói tới đây và ở đây suốt nửa ngày để đòi nợ. Ta đưa hắn về và đi tới Ao Cừu Mầu. Ta không còn thiết sống nữa. Ta ngồi ngay dưới một gốc cây, cái cây mà người ta có thể trèo lên và nhảy xuống ao. Ta nghĩ đến cách đó nhưng ta không có đủ can đảm làm như thế. Ta nghe thấy một tiếng cú kêu. Tiếng cú kêu làm ta hết can đảm và ta đứng dậy đi về nhà. Nhưng trên đường về nhà ta gặp Trần Lão Bà. Lão bà hỏi ta làm gì mà đi khuya thế. Ta kể tình cảnh cho lão bà nghe và hỏi lão bà có thể cho ta vay ít tiền, hoặc giới thiệu một cô nào bằng lòng cho ta vay ít quần áo hoặc nữ trang để ta đem cầm một thời gian. Nếu không thể thì cặp mắt chó sói của lão Vương Chó Sói sẽ quắc lên hàng ngày trong nhà của ta. Nhưng lão bà chỉ mỉm cười và hỏi:

"Anh vẫn còn giữ vợ trong nhà để làm gì? Hãy nhìn lại thân hình anh đi, anh thì vừa bệnh tật vừa xòm người như thế kia."

"Ta đứng trước mặt lão bà, đầu cúi xuống, không biết nói gì. Lão bà nói, "Anh chỉ có một đứa con trai, và dĩ nhiên anh không thể đem bán con được, nhưng vợ anh ..."

"Ta nghĩ không biết có phải lão bà muốn ta bán vợ? Nhưng lão bà tiếp tục nói, "Nhưng vợ anh - mặc dầu nàng là vợ chính thức của anh – nhưng khi anh nghèo, thì cũng đành. Anh còn giữ vợ trong nhà làm gì?"

"Rồi lão bà nói thẳng, "Có một vị tú tài. Ông ta đã năm mươi tuổi rồi mà không có con trai, và muốn mua một người hầu thiếp. Nhưng bà vợ cả của ông ta không chịu và chỉ cho phép ông ta thuê một người vợ bé trong vài năm thôi. Ông ta bảo ta đi tìm kiếm một người như vậy, khoảng ba mươi tuổi, đã có hai hoặc ba con trai rồi. Người đó phải ít nói, lương thiện, và sẵn sàng làm việc và phục tùng bà vợ cả. Lần này chính bà tú tài yêu cầu ta. Nếu ta tìm được một người hợp đúng các điều kiện trên, họ sẵn sàng trả tám chục hoặc một trăm quan. Ta đã đi tìm kiếm một người như thế đã lâu rồi mà vẫn chưa được." Lão bà nói vì lão bà gặp ta nên chợt nhớ đến nàng. Tất cả mọi thứ về nàng đều đúng mẫu người họ đang tìm kiếm. Lão bà hỏi ta nghĩ thế nào. Ta khóc nhưng lão bà cứ ép buộc mãi nên ta đã đồng ý."

Hắn gục đầu xuống, giọng yếu hẳn đi, rồi ngừng bật. Vợ hắn cực kỳ kinh hoàng đến nỗi không thể nói được một lời. Một lúc lâu, hắn tiếp tục nói:

"Ngày hôm qua Trần Lão bà đã tới nhà tú tài. Lão bà nói cả vợ chồng tú tài đều hài lòng. Họ đồng ý trả một trăm quan trong thời hạn năm năm, trừ phi nàng có thể đẻ được một đứa con trai trong ba năm. Trần Lão Bà cũng đã định ngày - ngày mười tám tháng này, còn năm ngày nữa. Ngày hôm nay lão bà đi lấy văn tự hợp đồng."

Đến đây thì vợ hắn đã run lấy bầy cả người. Nàng hoảng hốt nói, "Tại sao chàng không nói cho tôi biết trước?"

"Suốt ngày hôm qua ta đi đi lại lại trong nhà nhưng ta không đủ can đảm nói cho nàng hay. Nhưng sau suy nghĩ kỹ, ta nhận thấy rằng nếu ta không dùng nàng để thoát ra khỏi cảnh khó khăn này thì chẳng còn cách nào khác."

Hàm răng của nàng run lập cập. "Như vậy là xong cả rồi phải không?"

"Tất cả đều xong xuôi rồi, trừ tờ văn tự hợp đồng."

"Ôi số kiếp mạt vận! Còn cách nào khác nữa không, bố thằng Xuân Bảo?"

Xuân Bảo là tên đứa con trai đang nằm trong tay nàng.

"Quả thực là mạt vận. Ta cũng nghĩ như vậy. Chúng ta nghèo, nhưng nếu chúng ta không muốn chết thì chúng ta làm gì khác được? Năm nay ta không nghĩ ta có thể cấy lúa được."

"Chàng có nghĩ đến Xuân Bảo không? Nó mới chỉ có bốn tuổi đầu. Làm sao nó sống không có mẹ được?"

"Ta sẽ coi sóc nó. Nó đã thôi bú rồi mà."

Hắn dường như bức mình tức giận và bước ra ngoài. Nàng bắt đầu khóc.

Nàng nhớ lại điều xảy ra đúng một năm trước; nàng vừa sinh được một đứa con gái. Nàng nằm trên giường như thể người chết rồi. Tuy nhiên nếu chết thì chắc cơ thể nàng còn toàn vẹn, nhưng lúc đó chân tay và người nàng dường như rời rã khỏi nhau. Đứa bé sơ sinh nằm trên một đồng lá khô trên nền nhà và khóc chu chèo, hai bàn chân nó co lên và hai bàn tay nắm chặt lại. Cuồng rún hầy còn quần ngang mình đứa bé và bọc nhau còn nằm bên cạnh. Nàng cố sức định ngồi dậy để tắm rửa cho đứa bé, nhưng khi nàng nhấc đầu lên thì thân thể nàng vẫn dính chặt vào giường. Nàng trông thấy chồng, cái con người tàn ác cứng cỏi ấy, mặt đỏ bừng, tay bưng một chậu nước sôi về phía đứa bé. Nàng dùng hết sức mạnh để hét lên với hắn, "Khoan đã! Khoan đã!" Nhưng gã đàn ông này vốn tàn ác từ trước khi ngã bệnh, không để cho nàng một giây phút bàn cãi. Không trả lời vợ, hắn nhấc đứa bé sơ sinh đang la hét lên bằng bàn tay thô kệch của hắn, giống như người đồ tể nắm con cừu để giết thịt, và quẳng đứa bé vào chậu nước đang sôi. Ngoài tiếng động của nước và tiếng lèo xèo của nước sôi khi đụng phải da đứa bé, nàng không nghe thấy tiếng gì khác nữa. Nàng lấy làm lạ tại sao hài nhi không hét lên? Có phải đứa bé vui lòng được giết chết mà không có một tiếng kêu phản đối? Ồ, bây giờ nàng hiểu rồi, chính là vì hài nhi đã tắt thở trước rồi. Hài nhi tắt thở như thể là máu trong tim đã đông lại.

Trong lúc nàng mãi nhớ lại chuyện cũ, nước mắt của nàng cuối cùng đã khô. Nàng thờ dài ảo não. "Ôi, cái đời cùng khổ này!" Thằng Xuân Bảo ngừng bú, ngẩng nhìn mặt mẹ và kêu, "Má má. Má má!"

Đêm trước ngày ra đi, nàng chọn chỗ tối nhất trong phòng để ngồi. Một chiếc đèn dầu thấp trước lò bếp, ánh sáng chập chờn như đom đóm. Nàng ôm Xuân Bảo vào lòng, đầu gục xuống mớ tóc của nó. Tư tưởng của nàng dường như trôi đi thật xa, nhưng nàng không biết chắc là đâu. Rồi từ từ tư tưởng nàng trở lại, ngay trước mắt nàng, trở lại với đứa con của nàng. Nàng khẽ thì thầm với con:

"Xuân Bảo, con yêu quý của mẹ!"

"Má má!" Thăng bé kêu ọc ọc sữa, vẫn còn đang nút đầu vú nàng.

"Má má phải ra đi ngày mai."

"Hử?" Đứa bé dường như chẳng hiểu gì, nhưng linh tính khiến nó gục đầu vào vú mẹ.

"Má má không trở về nhà nữa, ít nhất là ba năm."

Nàng lau nước mắt. Đứa bé đã thôi bú và hỏi, "Má má đi đâu? Đi chùa hả?"

"Không, cách đây ba mươi dặm, tới một gia đình họ Lý."

"Con cũng muốn đi theo."

"Xuân Bảo, con không thể đi theo được."

"Oa!" đứa bé kêu phản đối, và bú tiếp.

"Con ở nhà với ba con. Ba con sẽ chăm sóc cho con. Ba sẽ ngủ với con và dẫn con đi chơi. Bây giờ con phải ngoan ngoãn và nghe lời ba. Trong ba năm..."

Nàng chưa kịp nói hết thì đứa trẻ đã muốn òa khóc và nói, "Ba sẽ đánh con!"

"Ba sẽ không đánh con nữa." Nàng vuốt ve thái dương bên phải của đứa con bằng bàn tay trái. Bố nó đã đánh nó vào thái dương này bằng một cái cán cuốc, ba ngày sau khi hắn giết chết đứa con gái sơ sinh. Vết thương sưng tấy lên, nhưng bây giờ coi như lành rồi.

Nàng dường như còn nhiều điều muốn nói với đứa con, nhưng chồng nàng bước tới cửa. Hắn tiến lại phía nàng, một tay thò vào túi áo, và rút ra một cái gì, và nói, "Ta đã lấy được bảy mươi quan rồi. Họ sẽ trả nốt ba mươi quan kia mười ngày sau khi nàng tới đó."

Ngừng một lát, hắn nói thêm, "Họ đồng ý gửi một chiếc kiệu tới đây." Một lát sau, hắn lại tiếp tục, "Họ cũng hứa cho những người khiêng kiệu ăn điểm tâm trước khi sai họ tới đây sáng mai." Sau đó hắn bước đi vào trong nhà. Tối hôm ấy, nàng và chồng không ăn cơm tối.

Sáng hôm sau có một trận mưa xuân.

Kiệu chắc sẽ tới sớm, nhưng nàng không ngủ được suốt đêm ấy. Nàng vá lại vài cái quần áo ít ỏi của Xuân Bảo. Mùa xuân hầu như đã hết và mùa hạ sắp tới rồi, vậy mà nàng lấy chiếc áo nhồi bông của con mặc mùa đông và định đưa cho chồng. Nhưng người chồng đã đi ngủ. Nàng ngồi bên cạnh chồng, định nói với chồng vài điều, nhưng cả đêm trôi qua mà nàng không nói được một lời. Khi nàng lấy hết can đảm để gọi chồng vài lần, nhưng nàng đều lúng búng không rõ; hắn không nghe thấy gì cả. Cuối cùng nàng đành thôi và nằm xuống ngủ. Khi những ý nghĩ của nàng vừa lắng xuống và nàng sắp sửa ngủ được thì Xuân Bảo thức giấc. Thăng bé lay nàng dậy và gọi, "Má má, Con muốn dậy."

Trong lúc mặc quần áo cho thằng bé, nàng nói, "Xuân Bảo, ở nhà con phải ngoan và không được khóc, nếu không ba sẽ đánh con. Từ nay, má má sẽ mua kẹo và mang về nhà cho con. Con không được khóc nhé."

Đứa bé không hiểu đau buồn là gì. Nó há miệng và bắt đầu hát. Nàng hôn nó và nói, "Đừng hát bây giờ, con sẽ đánh thức ba dậy đó."

Những người khiêng kiệu ngồi trên ghế đầu ngoài cửa và nói chuyện gẫu với nhau. Một lát sau Trần Lão bà từ làng bên cạnh tới. Người đàn bà mai mối khôn ngoan này bước vào nhà, giữ những hạt mưa khỏi quần áo và nói, "Trời mưa. Thế này là điềm tốt, từ nay trở đi, gia đình này sẽ thịnh vượng."

Bà già đi quanh phòng hồi thúc và đi tới chỗ bố đứa bé. Bà lão đang cố moi thêm tiền về phần mình, vì nhờ cố gắng của bà mà hắn có được một hợp đồng lợi như thế.

Bà ta nói, "Nói thực cho bố thằng Xuân Bảo nghe, chỉ cần thêm năm mươi quan nữa ông già ấy có thể mua đứt được một người hầu thiếp đấy."

Bà quay lại giục người đàn bà. Nàng đang ôm thằng Xuân Bảo, ngồi đó không có ý định nhúc nhích. Bà già lớn tiếng, "Những phu khiêng kiệu phải về tới nhà để ăn trưa đó. Mau lên chứ!"

Nhưng người đàn bà chỉ nhìn bà lão, như thể muốn nói, Tôi không muốn đi. Hãy để tôi ở lại đây để chết đói.

Những lời nói đó vương trong cổ họng nàng, nhưng bà lão hiểu. Bà bước lại phía nàng, mỉm cười thật tươi.

"Cô em thực là một người đàn bà khờ dại! Thằng cha "Vàng Bùng" cho cô em được gì? Những người bên đó có thừa đồ ăn, ăn không hết; họ có hơn hai trăm mẫu ruộng. Họ rất giàu có. Họ làm chủ nhà của họ; họ mướn người nuôi trâu bò. Đại nương tính khí ôn hòa và rất lịch sự với mọi người. Mỗi khi đại nương gặp ai, bà cũng cho họ ăn. Và ông già - thực ra cũng không già lắm - trông rất trắng trẻo và không để râu. Vì ông ấy đọc sách nhiều quá nên lưng hơi gù, nhưng thực là một người nho nhã. Ta cũng không cần phải kể cho cô em nghe. Cô em sẽ trông thấy tận mắt và cô em sẽ thấy ta không đặt điều nói sai đâu."

Người đàn bà lau nước mắt và như muốn nói với chính mình, "Xuân Bảo. Làm sao tôi bỏ con tôi thế này được?"

Bà lão đặt một tay lên vai nàng, và ghé mặt lại gần hai mẹ con và nói, "Đừng lo ngại cho nó. Nó đã bốn tuổi rồi. Người ta thường nói "Con lên ba đã khỏi lòng mẹ rồi." Nó có thể sống không cần có cô em. Nếu cô em may mắn sinh được một hoặc hai con trai cho ông già đằng ấy thì mọi sự sẽ tốt đẹp."

Những người khiêng kiệu lên tiếng họ phải lên đường ngay, và nói láu táu với nhau, "Nàng không phải là cô dâu thì tại sao phải khóc nhỉ?"

Bà lão kéo Xuân Bảo khỏi tay nàng, và nói, "Nào hãy để ta trông nom thằng Xuân Bảo cho". Đứa bé kêu khóc và dấy dụa, nhưng cuối cùng bà già cũng lôi được nó ra ngoài. Khi nàng bước lên kiệu, nàng quay lại phía chồng và bà già, "Đem thằng bé vào nhà đi. Trời mưa đó."

Chồng nàng ngồi thực im lặng, hai tay ôm lấy đầu.

° ° °

Hai làng cách xa nhau khoảng ba mươi dặm, nhưng khi các người khiêng kiệu hạ kiệu xuống lần thứ hai thì tới nơi. Con mưa nhẹ mùa xuân hắt vào trong kiệu làm ướt quần áo nàng. Một người đàn bà trên năm mươi tuổi, mặt mập tròn với cặp mắt xảo diệu ra đón chào. Nàng nghĩ chắc đây là Đại nương. Nhưng nàng chỉ nhìn người đàn bà một cách bối rối đến quên cả chào bà ta. Đại nương thân mật dắt nàng ra khỏi kiệu bước xuống bậc thềm. Một người đàn ông mập tròn với bộ mặt dài và mỏng xuất hiện. Ông ta quan sát nàng thật cẩn thận rồi mặt nở một nụ cười hài lòng và hỏi, "Đến sớm thế? Quần áo của nàng ướt cả rồi."

Người đàn bà lớn tuổi làm như không nghe thấy lời nói của chồng và hỏi, "Có còn gì bên trong kiệu nữa không?"

Nàng trả lời, "Không còn gì."

Một vài người đàn bà lối xóm đứng bên ngoài cổng, và dòm lén theo vào bên trong khi mọi người đã đi vào trong nhà.

Nàng không hiểu tại sao mà tâm trí nàng chỉ nghĩ đến căn nhà cũ của nàng, và nàng không ngừng nhớ đến Xuân Bảo. Hiển nhiên nàng có thể hạnh phúc trong ba năm đầu sống tại đây. Nhà này và người chồng sắp làm chủ nàng bằng hợp đồng, có vẻ khá hơn nhà và người chồng cũ của nàng, và về sau ông Tú tài trở nên rất có thiện cảm với nàng như nàng nghe nói. Ông ta nói năng rất dịu dàng. Ngay Đại nương cũng không như nàng tưởng tượng trước. Trong cách nói chuyện, bà ta có vẻ quan tâm và tử tế. Bà ta nói về cuộc đời chồng vợ với ông Tú tài, từ ngày hai người mới kết duyên với nhau cách đây ba mươi năm. Bà ta cũng có chửa một lần, khoảng mười lăm, mười sáu năm về trước, và sinh được một đứa con trai. Theo bà kể thì đứa con đó rất đẹp đẽ và thông minh, nhưng bị chết về bệnh đậu mùa trước khi được mười tháng. Sau đó bà ta không sinh đẻ nữa. Người đàn bà ngầm ý rằng chính bà ta muốn chồng lấy vợ bé, nhưng không hiểu sao chuyện đó không thành. Có lẽ vì ông ta yêu bà ta quá nên không thể lấy thêm một người đàn bà nữa, hoặc không tìm được người đàn bà nào vừa ý. Dẫu sao Đại nương cũng không nói rõ ràng ở điểm này, và hoàn cảnh gia đình bà tới bây giờ cũng vẫn không thay đổi. Nhưng điều rõ ràng là cuộc nói chuyện của Đại nương đã làm người đàn bà trẻ buồn rầu, chua chát, sung sướng và chán nản trong một lúc, mặc dù nàng là một người bản chất tốt. Cuối cùng, người đàn bà lớn tuổi nói với nàng điều nàng đang hy vọng. Mặt nàng đỏ bừng bối rối, nhưng người đàn bà lớn tuổi nói tiếp:

"Cô em đã có con cái và dĩ nhiên cô em biết. Chắc cô em biết rõ hơn ta." Đến đó bà ta bỏ đi.

Tối hôm ấy, Tú tài nói cho nàng nghe hết về gia đình ông ta, hoặc là để nàng thán phục hoặc là để tán tỉnh nàng. Nàng ngồi bên một chiếc tủ quần áo bằng gỗ hồng tâm và nhìn cái tủ chăm chú, bởi vì đó là thứ mà nhà nàng không có. Tú tài ngồi xuống trước cái tủ và hỏi:

"Tên nàng là gì?"

Nàng không trả lời mà cũng không mỉm cười, chỉ đứng dậy bước lại giường. Tú tài đi theo nàng, vừa hỏi vừa mỉm cười, "Nàng mắc cỡ hả? À, có lẽ nàng đang nhớ chồng! Nhưng bây giờ ta là chồng của nàng." Ông ta nói nhẹ nhàng và cầm tay áo nàng. "Hãy vui lên đi. Có phải nàng cũng nhớ con phải không? Nhưng -"

Ông ta không nói hết, mà chỉ cười và cởi chiếc áo choàng ra.

Nàng có thể nghe thấy tiếng Đại nương đang lớn tiếng chửi bới ai bên ngoài phòng, nhưng nàng không biết bà ta chửi ai. Có thể là bà ta chửi người làm bếp hoặc chính nàng cũng nên. Vì Đại nương khó chịu với nàng nên nàng có thể là người bị chửi. Tú tài gọi nàng từ trên giường, "Lại đây. Bà ta hay cãi nhau chửi bới như vậy. Bà ta rất thích một tên gia nhân, nhưng tên gia nhân đó hay nói chuyện với bà Hoàng trong bếp, nên bà ta chửi bà Hoàng đó."

Ngày tháng trôi qua. Ký ức của nàng về căn nhà cũ đã phai nhạt dần. Đời sống hiện tại của nàng trở nên quen thuộc với nàng hơn. Tuy thế, đôi khi những lời nói của Xuân Bảo vẫn vọng lại trong tai nàng. Nàng nằm mơ thấy con vài lần. Nhưng những giấc mơ như thế thưa dần đi khi mà công việc làm hàng ngày của nàng cứ gia tăng thêm. Nàng biết người vợ lớn hay ghen và nghi ngờ nàng. Bên ngoài bà ta xử sự một cách đại lượng, nhưng lòng ghen của bà ta khiến bà ta hành động như một người dò thám, theo dõi mọi hành vi và cử chỉ của chồng. Đôi khi Tú tài đi đâu về, nếu ông ta tình cờ gặp nàng trước thì ông thường nói chuyện với nàng trước. Thế là bà vợ lớn nghi ngờ chồng mua cho nàng cái gì đặc biệt. Ngay đêm đó, bà ta sẽ gọi chồng vào phòng bà và nặng nề dạy chồng, "Có phải ông đã mê muội vì cái con chồn cái đó không? Ông đi cân thử xem, bây giờ chỉ là một bị xương mà thôi! Thế mà vẫn không biết xấu hổ ở tuổi của ông!"

Nàng đã nghe thấy những lời nói như thế nhiều hơn một lần. Sau đó bất cứ khi nào nàng trông thấy Tú tài đi đâu về và Đại nương ngồi bên cạnh nàng, thì nàng vội vàng tìm cách lánh mặt ông ta. Ngay cả khi nàng ngồi lại thì nàng cố gắng tránh xa ông ta; tuy thế nàng phải cố bỏ đi một cách tự nhiên không để ai nhận thấy, vì sợ Đại nương nổi giận và nói nàng chủ ý muốn làm nhục bà ta. Sau đó nàng rất bận với công việc trong nhà mỗi ngày một nhiều hơn, và địa vị của nàng không khá hơn một người đầy tớ. Nhưng nàng là một người đàn bà khá thông minh. Đôi khi người vợ lớn thay quần áo, nàng thường giặt quần áo cho bà ta. Mỗi lần như thế Đại nương thường nói, "Tại sao cô em phải giặt quần áo cho ta? Ngay quần áo của cô em, bà Hoàng cũng phải giặt cho cô em." Rồi ngay sau đó Đại nương thường nói ngay, "Cô em nên ra coi chuồng heo. Tại sao những con heo đó kêu dữ thế. Có thể heo vẫn còn đói. Bà Hoàng không bao giờ cho heo ăn no."

Sau tám tháng, vào mùa đông năm sau, sự thèm ăn của nàng thay đổi: nàng không thiết ăn cơm nữa, và chỉ thèm ăn mì sống hoặc khoai lang. Nhưng sau một vài bữa, nàng lại chán mấy món này mà lại thèm ăn vằn thắn. Nếu nàng ăn nhiều thì nàng bị ói mửa. Ngoài ra nàng lúc nào cũng thèm thưởng bí ngô và mận. Nhưng phải sáu tháng nữa mới đến mùa hai thứ đó và bây giờ rất khan hiếm. Làm sao có được bí ngô và mận bây giờ? Tú tài biết rõ lý do sự thay đổi này. Suốt ngày ông đi quanh quần trong nhà và mỉm cười. Ông cố gắng tìm cho nàng những thứ nàng thèm. Ông tự đi mua cam và sai người đem quýt về cho nàng. Ông thường đi bách bộ ngoài hàng hiên và lăm bầm một mình. Khi ông trông thấy nàng xay bột cho ngày Tết với bà Hoàng thì ông bảo nàng phải nghỉ trước khi nàng xay được ba lít gạo. "Thôi nghỉ đi. Để cho người khác làm cho. Ai mà chẳng thích ăn bánh gạo nếp?"

Đôi khi về buổi tối, khi những người trong nhà nói chuyện với nhau, ông thường bỏ đi ngồi một mình bên ngọn đèn và đọc cuốn Kinh Nhạc:

Quan quan thư cưu
Tại hà tri châu
Yếu điệu thực nữ
Quân tử hảo cầu.

Rồi mấy người làm công hỏi, "Chủ nhân sẽ không đi thi nữa thì còn đọc sách làm gì?"

Ông khẽ vuốt ria mép đã cạo nhẵn râu và trả lời một cách sảng khoái, "Phải rồi. Các người có biết những cái sướng của đời là gì không? Thứ nhất là lúc đốt đèn trong phòng hoa chúc hợp cần, thứ nhì là thi đậu. Các người có hiểu thế là gì không? Đó là những giây phút sung sướng nhất một đời người. Ta đã trải qua hai cái sướng đó. Nhưng ta còn có một điều sung sướng hơn thế nữa."

Mọi người đều cười, trừ bà vợ già của ông ta.

Bà vợ già thực sự rất khó chịu. Thoạt đầu bà cũng vui mừng khi nghe tin nàng có thai, nhưng khi bà thấy Tú Tài hết sức chiều chuộng nàng thì bà thấy tủi ghét sự không sinh đẻ được của mình. Một lần trong tháng thứ ba của năm thứ hai nàng sống tại đây, nàng cảm thấy bệnh và nhức đầu, và phải nằm li bì trong phòng ba ngày. Tú Tài thì muốn nàng nằm nghỉ và thường đến xem nàng có cần ăn uống gì không. Bà vợ già tức giận như điên cuồng. Bà buộc tội nàng giả vờ bệnh và chửi nàng suốt ba ngày đó. Thoạt đầu bà độc ác chế giễu nàng, nói rằng nàng đã làm bộ ngay từ ngày đầu tiên nàng tới đây - nào là đau lưng, nào là đau đầu - làm điệu làm bộ như một người hầu thiếp thực sự vậy. Bà nói không tin rằng nàng được cưng chiều hồi nàng còn ở nhà nàng. Đúng ra nàng chỉ là một con chó ghê. Bụng chứa một bầu chó con mà vẫn phải tắt tả đi xin ăn ngay trước khi đẻ con. Nhưng bây giờ vì có "lão khộm già" - cái tên Đại Nương dùng để chỉ chồng - cứ luôn cúi nịnh nọt nàng khiến nàng hư hỏng.

Có lần bà nói với bà Hoàng trong bếp, "Ai mà chẳng có con cơ chứ? Chính ta cũng đã từng có chữa - có khó khăn gì đâu? Hơn nữa cái bào thai trong bụng cô ả bây giờ mới chỉ là tên trong sổ của Diêm Vương thôi. Ai dám bảo đảm rằng đó là con trai hay chỉ là một con cóc sần sùi? Chỉ khi nào cái thai đó chui ra cho ta trông thấy thì cô ả hãy làm bộ trước mặt ta. Còn bây giờ thì chỉ là một cục máu thôi. Mụ có nghĩ rằng cô ả làm bộ sớm quá không?"